

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2024/HS-ST
Ngày 28-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân.

Các hội thẩm nhân dân: Phan Văn Tư và ông Lê Bá Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'lấp tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắc R'lấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-HS ngày 14-11-2024 đối với các bị cáo:

1. Trần T, sinh năm 2004 tại tỉnh Đắc Nông; nơi thường trú: Thôn 8, xã A, huyện B, tỉnh Đắc Nông; nơi ở hiện nay: Thôn C, xã A, huyện B, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần B1, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 01, cụ thể: Ngày 02/4/2024, bị UBND xã A, huyện B, tỉnh Đắc Nông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức phạt cảnh cáo. Đồng thời ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 48 ngày 03/4/2024 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày ký quyết định; về nhân thân: Ngày 31/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo quyết định số 05/QĐ-TA, ngày 05/6/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/6/2024 sau đó chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắc R'lấp. *Có mặt.*

2. Nguyễn Đức H, sinh năm 2002 tại tỉnh Đắc Nông; nơi thường trú: Bon D, xã E, huyện G, tỉnh Đắc Nông; nơi ở hiện nay: Thôn 01, xã I, huyện G, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/6/2024 sau đó chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắc R'lấp. *Có mặt.*

3. Đặng Phương N (tên gọi khác: L1), sinh năm 2004 tại tỉnh Đắk Nông; nơi thường trú: Thôn 11, xã E, huyện G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện nay: Thôn 4, xã E, huyện G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Bá C1, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1985; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/6/2024 sau đó chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk R'lấp. *Có mặt.*

Người làm chứng:

- Ông Dương Quốc B1, sinh năm 2005; địa chỉ: Bon D, xã E, huyện G, tỉnh Đắk Nông. *Vắng mặt.*

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: Bon D, xã E, huyện G, tỉnh Đắk Nông. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 19/6/2024, tại thôn 5, xã E, huyện G, tỉnh Đắk Nông, Đặng Phương N gặp một người đàn ông tên T2 (*không rõ nhân thân lai lịch*), là người quen cũ của N. T2 cho N 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá có cấu tạo bằng một bình nhựa có quai màu xanh, bên ngoài được quấn một lớp băng keo màu đen, phần miệng bình có nắp vặn màu xanh lá cây, trên nắp vặn được đục hai lỗ tròn, trong đó một lỗ gắn với đoạn ống thủy tinh (*còn gọi là “nỏ”*), lỗ còn lại gắn một đoạn ống hút (*gồm 03 đoạn ống hút nhựa lần lượt có màu đỏ - sọc trắng, trong suốt và màu vàng-trắng nối với nhau*); 01 quẹt gas màu đỏ có gắn tim lửa tự chế và một đoạn ống hút bằng nhựa một đầu cắt xéo, một đầu hàn kín (*dụng cụ xức ma túy đá*). N cất giấu tất cả các dụng cụ trên trong người để sử dụng khi có ma túy đá. Khoảng 17 giờ cùng ngày, N đến nhà Nguyễn Đức H tại thôn 1, xã I, huyện G rồi cất giấu những dụng cụ này phía dưới kệ bê tông được xây bên trong phòng ngủ thứ hai ngôi nhà H đang ở (*theo hướng đi ngoài đường nhựa vào trong nhà*).

Đến chiều tối ngày 20/6/2024, N gặp Trần T ở khu vực ngã ba xã E, huyện G. Biết N có sử dụng ma túy đá, T rủ N mua ma túy đá để cùng sử dụng. T đưa cho N 250.000 đồng để N đi mua ma túy đá. Sau đó, N điều khiển xe máy mang BKS 48AK-030.51 của T, đi lên khu vực chân cầu vượt thành phố K để tìm mua ma túy đá, còn T ở lại ngã ba Nhân Cơ đợi N. N mua được ma túy đá được chứa trong 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, với giá 250.000 đồng từ một người đàn ông (*không rõ nhân thân lai lịch*). N cất giấu ma túy đá vào trong túi quần phía trước, bên trái của chiếc quần Jean đang mặc rồi điều khiển xe quay về ngã ba Nhân Cơ đón T đến nhà của H để sử dụng ma túy đá.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, trong lúc H và Dương Quốc B đang xem tivi, N chờ T đến nhà H rồi dẫn T đi vào bên trong phòng ngủ thứ hai, nơi N cất giấu các dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau đó, T lấy bao thuốc lá và một chiếc quẹt gas màu xanh từ trong túi quần của T ra, để lên trên kệ bê tông, rồi ngồi xuống trên mép

giường gỗ kê trong phòng. Còn N lấy các dụng cụ sử dụng ma túy đã cất giấu từ trước, đặt lên trên mặt kệ bê tông, rồi lấy chiếc bấm móng tay có sẵn trên kệ, cắt một đầu đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá, dùng đoạn ống hút nhựa màu cam xúc ma túy đá từ trong đoạn ống hút nhựa và đổ vào bên trong khối cầu của đoạn ống thủy tinh được gắn tại bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Tiếp đó, N lấy chiếc quạt gas màu xanh của T, tháo bỏ phần nắp che gió bằng kim loại, sử dụng chiếc quạt này thổi lửa cho chiếc quạt gas màu đỏ có gắn tim lửa để đốt cho ma túy đá bên trong đoạn ống thủy tinh tan chảy, chuyển hóa thành dạng hơi (thường gọi là “nấu” ma túy), rồi sử dụng bằng cách hút ma túy ở dạng hơi. Sau khi tự hút một hơi, N “nấu” ma túy cho T hút một hơi. Cùng lúc này, H và B1 đi vào trong phòng. N quay sang “nấu” ma túy cho B1 hút một hơi, rồi N tự “nấu” ma túy hút thêm một hơi. Sau đó, N đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và quạt gas màu đỏ có gắn tim lửa tự chế cho H. H tự “nấu” ma túy và hút một hơi. H vừa sử dụng ma túy xong, đang chuẩn bị đặt các dụng cụ sử dụng ma túy đá lên kệ bê tông thì bị lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp đã thu giữ các đồ vật sau:

- Thu giữ trên người Nguyễn Đức H: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá có cấu tạo bằng một bình nhựa có quai màu xanh, bên ngoài được quấn một lớp băng keo màu đen, miệng bình có nắp vặn màu xanh lá cây. Trên nắp vặn đục hai lỗ tròn, một lỗ gắn với đoạn ống thủy tinh dài 19cm, được uốn cong, một đầu có dạng hình cầu, đường kính 1,5cm, bên trong bám dính tạp chất màu nâu và trắng; lỗ còn lại gắn với đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ sọc trắng nối với đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt và đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng - trắng; 01 quạt gas màu đỏ, có gắn tim lửa tự chế.

- Thu giữ từ Trần T: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48AK-030.51.

- Thu giữ trên kệ bê tông của phòng ngủ thứ hai: 01 quạt gas màu xanh, đã bị tháo phần nắp kim loại; 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, kích thước (2,5x01)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở, bên trong bám dính các hạt tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam, kích thước (02x01)cm, một đầu cắt xéo, một đầu hàn kín, bên trong bám dính các hạt tinh thể màu trắng; 01 dụng cụ bấm móng tay bằng kim loại.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện G xác định: Nguyễn Đức H, Đặng Phương N, Trần T nghiện ma túy loại Amphetamine/Methamphetamine. Dương Quốc B1 không nghiện ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 295/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Chất màu trắng bám dính trong 01 ống thủy tinh trong suốt, dài 19 cm, đường kính 0,5cm, uốn cong, một đầu đoạn ống thủy tinh có dạng hình cầu, đường kính hình cầu 1,5cm được niêm phong trong bì thư có ghi “MẪU VẬT” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,0562 gam;

- Không đủ căn cứ kết luận bên trong 01 đoạn ống hút bằng nhựa, màu cam, kích thước (02 x 01)cm, một đầu được hàn kín, một đầu bị cắt xéo được niêm phong

trong bì thư có ghi “MẪU VẬT” gửi giám định bám dính chất ma túy;

- Không đủ căn cứ kết luận bên trong 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, kích thước (2,5 x 01)cm, một đầu được hàn kín, một đầu hở được niêm phong trong bì thư có ghi “MẪU VẬT” gửi giám định bám dính chất ma túy.

Cáo trạng số: 83/CT-VKS-ĐL ngày 16-10-2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp truy tố các bị cáo Nguyễn Đức H, Đặng Phương N, Trần T về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và khẳng định quyết định truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Trần T, Nguyễn Đức H, Đặng Phương N mỗi bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20-6-2024.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi zipper chỉ đỏ kích thước (04x06)cm và ghi chữ “nở” chứa 0,0329 gam Methamphetamine; 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt, dài 19cm, đường kính 0,cm, uốn cong, một đầu đoạn ống thủy tinh có dạng hình cầu, đường kính hình cầu 1,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam kích thước (02x01)cm, một đầu cắt xéo, một đầu hàn kín; 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, kích thước (2,5x01)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở, tất cả được niêm phong trong 01 bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu số: 295/KL-KTHS và ghi “*mẫu hoàn trả*”, mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Đỗ Văn D1, Nguyễn Quang V, đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (*đã tháo ống thủy tinh*); 01 quẹt gas màu đỏ, có gắn tim lửa tự chế; 01 quẹt gas màu xanh; 01 dụng cụ bấm móng tay bằng kim loại.

- Đề nghị bán sung ngân sách nhà nước đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát: 48AK-030.51, số khung: RLCUE3740RY213010, số máy: E32VE864477.

Các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, nội dung bản Cáo trạng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 20/6/2024, với mục đích cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, Trần T cung cấp tiền mua ma túy, Đặng Phương N chuẩn bị công cụ dụng cụ sử dụng ma túy đá và giúp sức với T mua ma túy, Nguyễn Đức H cung cấp địa điểm mình đang quản lý sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với Dương Quốc B1 tại phòng ngủ thứ hai của căn nhà thuộc thôn 01, xã I, huyện G, tỉnh Đắk Nông. Vào khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp phát hiện bắt quả tang.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Trong vụ án này, Trần T cung cấp tiền mua ma túy, Đặng Phương N chuẩn bị công cụ dụng cụ sử dụng ma túy đá và giúp sức với T mua ma túy, Nguyễn Đức H cung cấp địa điểm đang quản lý sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với Dương Quốc B1.

Do đó, các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho hai người trở lên nên bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt “đôi với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Đôi với 02 người trở lên;

...”

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức H, Đặng Phương N có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự). Bị cáo Trần T có 01 tiền sự và có nhân thân xấu.

HĐXX cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5]. Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đem lại những hậu quả rất nghiêm trọng, bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Trần T là người có vai trò tích cực hơn, có tiền sự và nhân thân xấu nên phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Đặng Phương N và bị cáo Nguyễn Đức H vai trò như nhau nên mức hình phạt bằng nhau là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có nguồn thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Vật chứng vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 túi zipper chỉ đỏ kích thước (04x06)cm và ghi chữ “*nó*” chứa 0,0329 gam Methamphetamine; 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt, dài 19cm, đường kính 0,5cm, uốn cong, một đầu đoạn ống thủy tinh có dạng hình cầu, đường kính hình cầu 1,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam kích thước (02 x 01)cm, một đầu cắt xéo, một đầu hàn kín; 01 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, kích thước (2,5 x 01)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở, tất cả được niêm phong trong 01 bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu số: 295/KL-KTHS và ghi “*mẫu hoàn trả*”, mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Đỗ Văn D1, Nguyễn Quang V, đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (*đã tháo ống thủy tinh*); 01 quẹt gas màu đỏ, có gắn tim lửa tự chế; 01 quẹt gas màu xanh; 01 dụng cụ bấm móng tay bằng kim loại đã hết giá trị sử dụng và bán sung ngân sách nhà nước đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát: 48AK-030.51, số khung: RLCUE3740RY213010, số máy: E32VE864477 là phù hợp.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh đối với các bị cáo; mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức H, Đặng Phương N; xử lý vật chứng là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo Trần T là chưa phù hợp nên HĐXX không chấp nhận. Bởi lẽ, bị cáo Trần T là người có vai trò tích cực hơn, có tiền sự và nhân thân xấu nên phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác mới phù hợp.

[9]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dương Quốc B1: Quá trình điều tra xác định khi tham gia sử dụng ma túy, B1 không thực hiện bất kỳ hành vi nào khác với vai trò đồng phạm trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do đó hành vi của B1 không cấu thành tội phạm. Công an huyện Đắk R'lấp ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với B1 bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp.

Đối với hành vi của người đàn ông tên T1 đã cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy cho Nam và người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho N, quá trình xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp tiếp tục xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị L là mẹ của Nguyễn Đức H, chủ sở hữu của ngôi nhà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên trước đó bà L đã giao căn nhà cho H quản lý, sử dụng và sinh sống, bà L không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần T, Nguyễn Đức H, Đặng Phương N phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Trần T 08 (*tám*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20-6-2024.

Xử phạt: Đặng Phương N 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20-6-2024.

Xử phạt: Nguyễn Đức H 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20-6-2024.

2. Việc xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) túi zipper chỉ đỏ kích thước (04 x 06)cm và ghi chữ “*nổ*” chứa 0,0329 gam Methamphetamine; 01 (*một*) đoạn ống thủy tinh trong suốt, dài 19cm, đường kính 0,5cm, uốn cong, một đầu đoạn ống thủy tinh có dạng hình cầu, đường kính hình cầu 1,5cm; 01 (*một*) đoạn ống hút nhựa màu cam kích thước (02 x 01)cm, một đầu cắt xéo, một đầu hàn kín; 01 (*một*) đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, kích thước (2,5 x 01)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở, tất cả được niêm phong trong 01 (*một*) bì thư có kích thước (16 x 23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu số: 295/KL-KTHS và ghi “*mẫu hoàn trả*”, mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của Đỗ Văn D1, Nguyễn Quang V, đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; 01 (*một*) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (*đã*

tháo ống thủy tinh); 01 (một) quẹt gas màu đỏ, có gắn tim lửa tự chế; 01 (một) quẹt gas màu xanh; 01 (một) dụng cụ bấm móng tay bằng kim loại.

- Bán sung ngân sách nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát: 48AK-030.51, số khung: RLCUE3740RY213010, số máy: E32VE864477.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-10-2024).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện G;
- Công an huyện Đắk R'lấp;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Xuân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Xuân

